TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỦA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2019/HS - ST
Ngày 04 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tòng Thị Lan.
Các Hội thẩm nhân dân: bà Lò Thị Dậu, ông Sùng A Dinh
- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Lò Thị Thu - Thư ký TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2019/TLST - HS ngày 08/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:
Họ và tên: Điêu Văn Ng (tên gọi khác: không) - SN: 1986 tại huyện N, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P,xã C, huyện N, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam;Con ông Điêu Văn Ngh - SN: 1942 và bà Lò Thị B(đã chết); có vợ Lò Thị Th - SN: 1985 và 01 con – SN: 1998; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 30/3/2018; Tạm giữ: không; tạm giam: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2019 đến nay; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.
- *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
+ anh Lò Văn D – SN: 1984/có mặt
+ anh Lò Văn H – SN: 1992/có mặt
+ ông Lò Văn Đ – SN: 1977/vắng mặt không có lý do
Cùng trú tại: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Sơn La.
+ ông Lù Văn A – SN: 1972/có mặt
+ ông Đặng Văn Ph – SN: 1978/vắng mặt không có lý do
+ ông Đặng Văn P - SN: 1974/vắng mặt không có lý do
Cùng trú tại: Bản H, xã C, huyện N, tỉnh Sơn La.
- *Người phiên dịch:* bà Lò Thị T – SN: 1980; Nơi cư trú: Đội 2, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên/có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 07/11/2018 tổ công tác liên ngành Công an và Hạt kiểm lâm huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu vực bờ sông thuộc thôn Phi Giàng 2, xã Tủa Thàng, huyện C đã phát hiện Điêu Văn Ng có hành vi thu mua lâm sản trái phép bốc xếp lóng gỗ lên thuyền. Qua kiểm tra đã phát hiện và tạm giữ 770 lóng gỗ nghiến dạng thớt có khối lượng 4,522m^3 không có hồ sơ chứng minh lâm sản hợp pháp, không có dấu búa kiểm lâm; 01 chiếc thuyền máy vỏ sắt màu sơn đỏ kèm 01 chùm chìa khóa thuyền (gồm 05 chìa); 06 can nhựa (loại 20lít, 30lít) chứa tổng khối lượng 110 lít dầu; 01 bình ắc quy có nắp màu cam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen (bên trong có 02 sim); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 màu đen (bên trong có 01 sim); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile bàn phím màu trắng (bên trong có 02 sim); 01 túi giả da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Điêu Văn Ng; số tiền 69.440.000đồng; 60 lóng gỗ nghiến dạng thớt (không xác định được chủ sở hữu).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Lần 1: Vào khoảng 22 giờ ngày 07/7/2018 Điêu Văn Ng đã thuê được 01 chiếc thuyền của Lò Văn Đ với giá 200.000 đồng. Sau khi thuê được thuyền, Ng tiếp tục thuê anh Lò văn D đi chở thớt cùng, khi thuê D, Ng chỉ nói là đi cùng có tí việc về sẽ trả cho anh D 200.000 đồng. Sau đó Ng và D đi thuyền từ bến thuyền xã C, huyện N, tỉnh Sơn La sang bờ Sông Đà thuộc thôn G, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên để mua thớt nghiến. Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 08/7/2018 sau khi đã mua trái phép được 90 lóng gỗ nghiến dạng thớt bốc xếp lên thuyền thì bị tổ liên ngành huyện Tủa Chùa Công an - Kiểm lâm phát hiện và lập biên bản thu giữ 90 lóng gỗ nghiến dạng thớt có khối lượng 0,524 m^3 và 01 chiếc thuyền. Điêu Văn Ng chưa trả tiền thuê thuyền và tiền công cho Lò Văn Đ, Lò Văn D.

Sau khi bị phát hiện Điêu Văn Ng đã khai mạo danh tên giả là Lò Văn M – SN: 1980, trú tại: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Sơn La. Nên ngày 13/7/2018 Hạt kiểm lâm huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000243/QĐ -XPVPHC đối với Lò Văn M về hành vi vận chuyển lâm sản gỗ trái pháp luật và tịch thu 01 chiếc thuyền bán đấu giá sung ngân sách nhà nước 5.450.000đ; ngày 16/7/2018 Điêu Văn Ng với danh nghĩa tên giả Lò Văn M đã nộp tiền phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 9.000.000đ tại Kho bạc Nhà nước huyện C, tỉnh Điện Biên.

Do sử dụng tên giả mạo nên Điêu Văn Ng chưa bị phát hiện để xử lý trách nhiệm hình sự, thì lại tiếp tục có hành vi mua bán lâm sản gỗ trái phép.

Lần 2: Vào khoảng 14 giờ ngày 07/11/2018 bị cáo đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) gọi điện thoại hỏi "có mua thớt không" bị cáo trả lời là "có mua" và hỏi lại người đàn ông đó là "có nhiều không" người đàn ông đó nói là "có mấy chục cái", bị cáo hỏi tiếp "khi nào xuống"

người đàn ông đó nói là "chập tối xuống". Sau khi nói chuyện xong, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo đi xe mô tô một mình ra bản H, xã C, huyện N, tỉnh Sơn La để lấy chiếc thuyền mà trước đó Lò Văn H đã mượn của anh Lù Văn A vào tháng 10/2018 để đi thu mua sắn bán. Khi đi đến bản H, xã C bị cáo đã thuê Đặng Văn Ph, Đặng Văn P đi cùng để bốc vác thuê cho bị cáo và sẽ trả công mỗi người 200.000đ khi xong việc. Sau đó bị cáo cùng Ph và P đi chiếc thuyền lên khu vực giáp ranh giữa huyện C, tỉnh Điện Biên và huyện N, tỉnh Sơn La để thu mua thớt gỗ nghiến; khoảng 18 giờ cùng ngày khi đến khu vực mua thớt nghiến đã có rất nhiều người đàn ông dân tộc Mông (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) đứng trên bờ sông Đà và đã tập kết thớt gỗ nghiến chờ sẵn. Bị cáo thu mua thớt nghiến của từng người và kê số lượng thớt xong bị cáo trả tiền cho từng người. Sau đó Đặng Văn Ph, Đặng Văn P và những người bán bốc thớt nghiến xếp lên thuyền. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày tại khu vực bờ sông thuộc thôn G, xã T, huyện C thì bị tổ công tác liên ngành Công an - Hạt kiểm lâm huyện C phát hiện, lập biên bản sự việc đối với bị cáo.

Quá trình điều tra xác minh đã làm rõ lần vi phạm ngày 08/7/2018 là do Điêu Văn Ng thực hiện không phải người có tên Lò Văn M thực hiện như bị cáo đã khai báo. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện C đã kiến nghị Chi cục kiểm lâm tỉnh Điện Biên hủy bỏ Quyết định xử phạt hành chính đối với Lò Văn M để xử lý trách nhiệm đối với Điêu Văn Ng. Ngày 19/4/2019 Hạt kiểm lâm huyện C quyết định số 87/QĐ- HBXPVPHC hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000243/QĐ - XPVPHC ngày 13/7/2018 đối với Lò Văn M.

Kết quả tra cứu hồ sơ tại Hạt kiểm lâm huyện N, tỉnh Sơn La xác định năm 2018 bị cáo Điêu Văn Ng đã bị Hạt trưởng Hạt kiểm lâm huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật tại quyết định số 0009617/QĐ-XPVPHC ngày 30/3/2018, mức phạt tiền là hình phạt chính 3.000.000đ, bị cáo đã chấp hành xong ngày 19/4/2018.

Tại công văn số 125/KL - TTPC ngày 19/02/2019 của Chi cục kiểm lâm tỉnh Điện Biên xác định chủng loại, nhóm gỗ đã thu giữ của bị cáo: 770 lóng gỗ tròn dạng thớt; 60 lóng gỗ tròn dạng thớt (không xác định được chủ sở hữu) là loại gỗ nghiến, thuộc nhóm IIA nằm trong danh mục quy định tại Nghị định số 32/2006/NĐ - CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp quý hiếm.

Kết luận giám định số 390/CNR - VP ngày 08/8/2019 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam kết luận: Mẫu gỗ gửi giám định loại gỗ Nghiến được xếp nhóm IIA trong danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp quý hiếm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ; Gỗ nghiến được xếp nhóm II trong " Bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước"theo Quyết định số 2198 - CNR ngày 26/11/1977 của Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe cho bị cáo; 60 lóng gỗ nghiến dạng thớt tạm giữ không xác định được chủ

sở hữu của số thớt trên, Cơ quan điều tra đã bàn giao 60 lóng gỗ nghiến dạng thớt, cho Hạt kiểm lâm huyện Tủa Chùa xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 12/CT –VKSHTC ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Điêu Văn Ng vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo điểm m khoản 1 Điều 232 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 232 của BLHS; Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho Điêu Văn Ng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 màu đen; 01chiếc túi giả da màu đen; số tiền 69.440.000đ; hoàn trả lại 9.000.000đ tiền nộp phạt hành chính và số tiền 5.450.000đ; trả lại 01 chiếc thuyền, 01 chùm chìa khóa, 01 bình ắc quy cho Lù Văn A; trả lại 06 can nhựa chứa 110 lít dầu cho Lò Văn H; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile bàn phím màu trắng cho Đặng Văn Ph; tịch thu sung ngân sách nhà nước toàn bộ số gỗ là vật chứng của vụ án;Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo mức từ 200.000đ đến 300.000đ/1 tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ và đề nghị áp dụng án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì sau khi nghe luận tội của kiểm sát viên và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lò Văn Đ, Đặng Văn Ph, Đặng Văn P. Xét thấy sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của BLTTHS.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua lời khai của bị cáo và các chứng cứ đã làm rõ tại phiên tòa đã xác định được: Bị cáo Điêu Văn Ng vì muốn có thớt nhằm mục đích để bán kiếm lợi nhuận nên ngày 08/7/2018 bị cáo đã có thu mua 90 lóng gỗ nghiến dạng thớt nhóm IIA, khối lượng 0,524m^3 tại bờ sông thuộc thôn G, xã T, huyện C, khi bị phát hiện bị cáo đã khai tên giả mạo Lò Văn M để tránh cơ quan pháp luật phát hiện xử lý trách nhiệm hình sự, vì trước đó vào tháng 3/2018 bị cáo đã bị Hạt kiểm lâm huyện N, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật. Do sử dụng tên giả nên lần vi phạm ngày 08/7/2018 bị cáo chưa bị phát hiện để xử lý trách nhiệm hình sự và Hạt kiểm lâm huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với tên giả Lò Văn M. Ngày 16/7/2018 bị cáo với danh nghĩa tên giả

Lò Văn M đã nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính 9.000.000đ. Ngày 07/11/2018 bị cáo lại tiếp tục có hành vi thu mua lâm sản 770 lóng gỗ nghiến dạng thớt nhóm IIA, khối lượng 4,522m^3 gỗ tuy lần vi phạm này khối lượng gỗ thu giữ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự lần vi phạm ngày 08/7/2018.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ được và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án như biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, bảng kê lâm sản, văn bản xác định chủng loại, nhóm gỗ của cơ quan kiểm lâm, kết luận giám định

Như vậy có đủ cơ sở để xác định ngày 08/7/2018 bị cáo đã có hành vi thu mua lâm sản 90 lóng gỗ nghiến dạng thớt, khối lượng 0,524m^3 gỗ không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, không có giấy phép khai thác vận chuyển là trái với quy định về quản lý và bảo vệ rừng.

Cũng có đủ cơ sở để xác định ngày 30/3/2018 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật và Hạt trưởng Hạt kiểm lâm huyện N, tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000đ, bị cáo chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 19/4/2018, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định " Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính".

Hành vi của bị cáo mua lâm sản gỗ trái phép trong thời gian chưa hết 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính, do đó chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, VKSND huyện C truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào các quy định của nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng mà trực tiếp là hành vi mua lâm sản trái pháp luật. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục, ngăn ngừa tội phạm và bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Mục đích bị cáo mua lâm sản là để bán kiếm lợi nhuận; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng nhì nên cần xem xét đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của của BLHS.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và mức độ ăn năn hối cải sau khi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, khối lượng lâm sản bị cáo mua ngày 08/7/2018 là 0,524m^3 gỗ là không lớn, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội,mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm và trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Xét hoàn cảnh gia đình: Bị cáo sống cùng gia đình, tài sản riêng bị cáo không có, nên HĐXX thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 4 Điều 232 của BLHS đối với bị cáo.

[5] Xét về một phần khấu trừ thu nhập: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định thu nhập của gia đình bị cáo do làm ruộng, buôn bán sắn khoảng 3.000.000đ/1 tháng, bị cáo đang ở độ tuổi lao động, có sức khỏe tốt nên cần khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo mức 200.000đ/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Chi cục kiểm lâm tỉnh Điện Biên, Quyết định về việc hoàn trả thu ngân sách Nhà nước tổng số tiền 21.556.165đồng cho Công an huyện C, trong đó, 9.000.000đ tiền nộp phạt hành chính; 5.450.000đ là số tiền tịch thu thuyền bán đấu giá sung ngân sách nhà nước đối với Lò Văn M mà bị cáo Điêu Văn Ng đã giả danh tên Lò Văn M là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

Hạt kiểm lâm huyện C đã ra Quyết định hủy bỏ toàn bộ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 000243/QĐ –XPVPHC ngày 13/7/2018 đối với Lò Văn M là có căn cứ HĐXX chấp nhận. Qua nội dung sự việc này Hội đồng xét xử cũng kiến nghị Hạt kiểm lâm huyện C cần thực hiện đúng quy trình về trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính nhất là trong lập biên bản ban đầu xác minh, thu thập chứng cứ về nhân thân, tài sản khác của người vi phạm hành chính đảm bảo đúng quy định, chặt chẽ.

Đối với những người đã bán thớt nghiến cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên HĐXX không có cơ sở xem xét, xử lý.

Đối với Lò Văn Đ, Lù Văn A, Lò Văn H là những người chủ thuyền cho bị cáo thuê và mượn phương tiện thuyền, nhưng không biết việc bị cáo sử dụng những chiếc thuyền đó vào việc thu mua lâm sản gỗ trái phép nên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với Lò Văn D, Đặng Văn Ph, Đặng Văn P là những người được bị cáo thuê, xét thấy những người này không biết việc bị cáo mua lâm sản trái phép, không có lỗi nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm là phù hợp.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe cơ quan Cơ quan điều tra Công an huyện C đã xử lý bằng hình thức trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại

khoản 2 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS nên HĐXX chấp nhận.

- 60 lóng gỗ nghiến dạng thớt phát hiện thu giữ trên bờ sông, không xác định được chủ lâm sản, nên Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Hạt kiểm lâm huyện C xử lý theo quy định là phù hợp HĐXX chấp nhận.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GalaxyJ4 màu đen; 01chiếc túi giả da màu đen; số tiền 69.440.000đ tại phiên tòa đã làm rõ là tài sản hợp pháp của bị cáo cũng như bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc trao đổi mua bán lâm sản trái pháp luật, nên không liên quan đến hành vi phạm tội,cần trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile bàn phím màu trắng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ là tài sản hợp pháp của Đặng Văn Ph, nên cần trả lại cho Đặng Văn Ph.

- 01 chiếc thuyền máy vỏ sắt, màu sơn đỏ, kèm 01 chùm chìa khóa thuyền, 01 bình ắc quy là tài sản hợp pháp của Lù Văn A, nên cần trả lại cho Lù Văn A.

- 06 can nhựa chứa khối lượng 110 lít dầu là tài sản hợp pháp của Lò Văn Hạnh nên cần trả lại cho Lò Văn H.

- 01 chiếc thuyền thu giữ của bị cáo ngày 08/7/2018, quá trình điều tra đã làm rõ thuyền là của Lò Văn Đ do bị cáo thuê, nhưng Lò Văn Đ không biết việc bị cáo thuê, sử dụng thuyền vào việc phạm tội. Hạt kiểm lâm huyện C đã tịch thu bán đấu giá sung vào ngân sách nhà nước 5.450.000đ là không có căn cứ, nên cần hoàn trả lại 5.450.000đ cho bị cáo Điêu Văn Ng.

- Số tiền bị cáo đã nộp phạt xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Hạt kiểm lâm huyện C với danh nghĩa tên giả Lò Văn M ngày 16/7/2018 là không có căn cứ, nên cần hoàn trả lại toàn bộ số tiền 9.000.00đ cho bị cáo.

- Số tiền 7.106.165 tiền tịch thu bán đấu giá 90 lóng gỗ nghiến dạng thớt, khối lượng 0,524m^3 ngày 13/7/2018 do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 770 lóng gỗ nghiến dạng thớt là vật chứng thu giữ của bị cáo cần tịch thu sung ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 điều 47 của BLHS và điểm b khoản 2 điều 106 của BLTTHS.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Điêu Văn Ng phạm tội: Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Áp dụng điểm m khoản1 Điều 232, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của BLHS:

- Xử phạt bị cáo Điêu Văn Ng: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

- Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã C, huyện N, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao cho UBND xã C và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo mức 200.000đồng/1tháng (*hai trăm nghìn đồng một tháng*) trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS;điểm b khoản 2, điểm b khoản 3Điều 106 của BLTTHS:

- Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J4 màu đen; 01chiếc túi giả da màu đen; số tiền 69.440.000đ cho bị cáo Điêu Văn Ng;

- Hoàn trả toàn bộ số tiền nộp phạt xử lý hành chính 9.000.000đ ngày 16/7/2018 cho bị cáo Điêu Văn Ng.

- Hoàn trả toàn bộ số tiền tịch thu thuyền sung ngân sách nhà nước 5.450.000đ cho bị cáo Điêu Văn Ng.

- Trả lại: 01 chiếc thuyền máy vỏ sắt, màu sơn đỏ, kèm 01 chùm chìa khóa thuyền (gồm 05 chìa); 01 bình ắc quy cho Lù Văn A.

- Trả lại: 06 can nhựa chứa khối lượng 110 lít dầu cho Lò Văn H.

- Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile bàn phím màu trắng cho Đặng Văn Ph.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 7.106.165đồng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước toàn bộ số gỗ thu giữ của bị cáo 770 lóng gỗ nghiến dạng thớt.

Các vật chứng nêu trên Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quán lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/11/2019); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV&THA TAT;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện C;
- CQĐT, bộ phận HSNV CA huyện;
- CQTHAHS CAH C;
- THADS huyện C;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: HSVA; HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Tòng Thị Lan